

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LONG HỒ
TỈNH VINH LONG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 11/ 2022/ DS - ST

Ngày: 23 – 02 – 2022

V/v “Tranh chấp đòi lại
tài sản”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG HỒ, TỈNH VINH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Diện

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Quách Tử Diệc;
2. Ông Nguyễn Văn Trước;

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Thị Hồng Cẩm - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Hồ tham gia phiên tòa:
Không tham gia

Ngày 23 tháng 02 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Hồ xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 173/2021/TLST-DS ngày 15 tháng 11 năm 2021 về việc “Tranh chấp đòi lại tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2022/QĐXXST-DS ngày 12 tháng 01 năm 2022 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Kim T, sinh năm 1977;
Địa chỉ: 12/10 ấp A, xã B, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long;

- Bị đơn:
1/ Chị Trần Thị Mỹ N, sinh năm 1987
2/ Anh Lê Văn H, sinh năm 1987
Cùng địa chỉ: số 6A/6 ấp C, xã B, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Trong đơn khởi kiện ngày 15/11/2021 và trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa nguyên đơn chị Nguyễn Kim T trình bày:

Vào ngày 25/01/2017 (âm lịch) chị có cho chị N và anh H mượn số vàng là 07 chỉ vàng 24K. Thời hạn vay đến đầu hè thu năm 2017. Có làm biên nhận viết tay, không có thoả thuận lãi suất. 01 năm sau anh H và chị N có trả cho chị 01 chỉ vàng 24K, nợ lại 06 chỉ vàng 24K không có khả năng trả. Anh H

và chị N đồng ý đóng lãi từ tháng 01/2017 đến tháng 8/2018 là 100.000đ/ 01 chỉ, từ tháng 11 – 12/2018 là 150.000đ/chỉ. Từ tháng 01/2019 đến nay thì anh H và chị N không tiếp tục đóng lãi. Do anh H, chị N không thực hiện nghĩa vụ đóng lãi nên chị có yêu cầu Ban nhân dân ấp C giải quyết. Tại phiên hoà giải ngày 25/8/2019 tại trụ sở ấp C chị và anh H có thoả thuận chị miễn số lãi trên cho anh H, anh H sẽ trả dần cho chị mỗi tháng 0,5 phân vàng 24K nhưng đến nay anh H không thực hiện

Nay chị khởi kiện yêu cầu tòa án giải quyết buộc chị N và anh H có trách nhiệm hoàn trả lại cho chị số vàng đã mượn là 0,6 chỉ vàng 24K, chị không yêu cầu tính lãi. Ngoài ra không yêu cầu gì khác.

Để chứng minh cho yêu cầu khởi kiện của mình nguyên đơn nộp cho tòa án đơn giao kèo ngày 25/01/2017 có chữ ký của chị N, anh H

- Trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã tiến hành công khai chứng cứ và hòa giải đúng theo trình tự thủ tục tố tụng nhưng chị N và anh H vắng mặt nhiều không có lý do dù đã được Tòa án tổng đạt thủ tục tố tụng hợp lệ theo quy định của pháp luật. Do đó, phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ bị đơn, không tham gia và không tiến hành hòa giải được với nguyên đơn. Tại phiên tòa hôm nay, chị Trần Thị Mỹ N và anh Lê Văn H vắng mặt không lý do.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: chị Nguyễn Kim T yêu cầu chị Trần Thị Mỹ N và anh Lê Văn H trả số vàng đã mượn là 06 chỉ vàng 24K. Quá trình giải quyết, xét chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử xác định đây là “Tranh chấp đòi lại tài sản” theo quy định tại điều 166 của Bộ luật dân sự 2015; chị Trần Thị Mỹ N và anh Lê Văn H có địa chỉ số 6A/6 ấp C, xã B, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long. Căn cứ khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 35, khoản 3 Điều 36, khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Long Hồ.

Tại phiên tòa hôm nay, bị đơn chị Trần Thị Mỹ N và anh Lê Văn H vắng mặt mặc dù đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nên Hội đồng xét xử căn cứ khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt đối với các bị đơn.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Kim T

Xét việc chị T cho chị N, anh H mượn vàng có làm biên nhận (đơn giao kèo ngày 25/01/2017 có chữ ký của chị N, anh H) thể hiện chị T có cho chị N mượn 07 chỉ vàng 24K. Do đó, Hội đồng xét xử xác định việc chị T cho chị N, anh H mượn số vàng 07 chỉ vàng 24K là sự thật. Theo đơn xin xác nhận nơi cư trú chị N, anh H còn đăng ký hộ khẩu thường trú tại địa chỉ trên vào thời điểm

mượn vàng, chứng cứ nguyên đơn đưa ra để xác định yêu cầu là có căn cứ và hợp pháp. Chị T xác nhận anh H, chị N đã trả 01 chỉ vàng 24K, còn nợ lại 06 chỉ vàng 24K. Xét lời thừa nhận của chị T là có lợi cho phía bị đơn nên được chấp nhận. Do đó, chị T yêu cầu chị N, anh H trả 6 chỉ vàng 24K là có cơ sở chấp nhận.

[3] Về án phí: Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị T nên theo quy định tại khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Chị Trần Thị Mỹ N và anh Lê Văn H phải chịu phí dân sự sơ thẩm bằng 5% trên giá trị tổng số vàng phải trả tại thời điểm xét xử sơ thẩm, giá vàng 24k (vàng 99,99%) tại thời điểm xét xử (ngày 23/02/2022) là 5.450.000đ/chỉ. Vậy số tiền án phí dân sự sơ thẩm mà anh H, chị N phải nộp: $6 \times 5.450.000\text{đ/chỉ} \times 5\% = 1.635.000\text{đ}$ (Một triệu sáu trăm ba mươi lăm ngàn đồng). Hoàn trả cho chị T tiền tạm ứng án phí đã nộp

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 35, khoản 3 Điều 36, khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015;

Áp dụng Điều 27 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Áp dụng Điều 166 của Bộ luật Dân sự 2015;

Áp dụng khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về nội dung:

- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Kim T

Buộc chị Trần Thị Mỹ N và anh Lê Văn H có trách nhiệm trả cho chị Nguyễn Kim T 06 (Sáu) chỉ vàng 24K (vàng 99,99%)

2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

2.1/ Buộc chị Trần Thị Mỹ N và anh Lê Văn H nộp 1.635.000đ (Một triệu sáu trăm ba mươi lăm ngàn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm;

2.2/ Hoàn trả cho chị Nguyễn Kim T 765.000đ (Bảy trăm sáu mươi lăm ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo biên lai thu số 0003344 ngày 15/11/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKS cùng cấp;
- Chi cục THADS HLH;
- Các đương sự;
- Lưu

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Nguyễn Văn Diện